

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2024

Số: 151/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 92/2024/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Xuân T**, sinh năm 1988; HKTT và nơi ở: Tổ 4, phường BD, quận LB, TP.HN

- **Bị đơn:** Anh **Chu Văn A**, sinh năm 1987; HKTT: Thôn DT, xã DH, huyện DA, TP.Hà Nội; Nơi ở: 51E ngõ 23 phố BD, phường BD, quận LB, HN

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/5/2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Xuân T** và anh **Chu Văn A**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Nguyễn Xuân T** và anh **Chu Văn A** có 02 con chung là

Chu Tiểu L, sinh ngày 22/02/2011 và Chu An L, sinh ngày 08/5/2016. Giao cháu Chu Tiểu L cho anh Chu Văn A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Chu An L cho chị Nguyễn Xuân T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Nguyễn Xuân T và anh Chu Văn A có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Xuân T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Được trừ vào số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0018593 ngày 01/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Đối với số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng đã nộp tạm ứng án phí còn lại chị Trang tự nguyện nộp sung Ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Long Biên;
- UBND phường Bồ Đề (GCNKH số 106 ngày 31/10/2022);
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga

